

Số: 494/TB-TTYT

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế để phục vụ theo
nhu cầu của bệnh nhân tại nhà thuốc bệnh viện**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên (Địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt, Thị trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá: Ds. Trần Tiến Hưng – Khoa Dược-TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên.

Số điện thoại liên hệ: 0384.307.442 (DS. Trần Tiến Hưng).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ds. Trần Tiến Hưng – Khoa Dược-TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên (Địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt, Thị trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

- Nhận qua email: duocbvty@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 25 tháng 03 năm 2025 đến trước 16h30p ngày 03 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

5. Hồ sơ năng lực tối thiểu gồm có:

- Nhà thầu cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 trong báo giá hoặc bản cam kết.

- Có tối thiểu 1 hợp đồng hoàn thành hoặc hóa đơn bán hàng phù hợp với nội dung mua sắm trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm mua sắm.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị) (Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm).
2. Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).
3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên.
4. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, Thanh toán thành nhiều đợt trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hàng hóa chứng từ hợp lệ.
6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Do nhu cầu cấp thiết về vật tư y tế để phục vụ theo nhu cầu của bệnh nhân tại nhà thuốc bệnh viện, kính đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế nhanh chóng cung cấp thông tin để bên Nhà thuốc Trung tâm tiến hành các thủ tục tiếp theo.

Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHNH (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KD.



Bùi Văn Thế



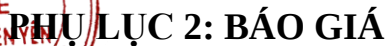
PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo số: 494/TB-TTYY ngày 25/03/2025 của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên)

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Bột bó 15cm x 2,7m	Chất liệu: bột liên gạc, gạc 100% cotton, lõi nhựa, bột thạch cao $\geq 85\%$. Khối lượng thạch cao $\geq 380g$. Thời gian ngâm nước $\leq 10s$. Khối lượng gạc từ 26g - 34g. Thời gian đông kết 2-4 phút. Vỏ là giấy bạc chống ẩm. Kích thước cuộn $\geq 15cm \times 2,7m$	Cuộn	72
2.	Bột bó 10cm x 2,7m	Chất liệu: bột liên gạc, gạc 100% cotton, lõi nhựa, bột thạch cao $\geq 85\%$. Khối lượng thạch cao $\geq 380g$. Thời gian ngâm nước $\leq 10s$. Khối lượng gạc từ 26g - 34g. Thời gian đông kết 2-4 phút. Vỏ là giấy bạc chống ẩm. Kích thước cuộn: 10cm x 2,7m.	Cuộn	72
3.	Chỉ khâu liên kim không tiêu đơn sợi Polyamide số 4/0, dài 75cm	Số 4/0 kim tam giác 3/8C, kim 19mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu diệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt.	Sợi	36
4.	Chỉ Novosyn Quick 2/0 dài 90cm	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 2/0, chỉ dài 90cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 37mm, đầu cắt. công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304) phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 24.59N. Sức căng kéo giảm 50% sau 5 ngày, 100% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau 42 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài	Sợi	108
5.	Dây truyền dịch có van	Chiều dài dây ≥ 180 cm. Có bầu đếm giọt 2 ngăn cứng-mềm. Màng lọc vi khuẩn, virus tại van thông khí. Sử dụng thành phần chất hóa dẻo không độc hại với người (như DEHT hoặc tương đương). Đường kính trong 3 mm, đường kính ngoài 4,1 mm. Cửa bơm thuốc hình chữ Y có van cao su. Đầu khóa xoắn vặn. Đạt tiêu chuẩn: (ISO 13485, CE) hoặc tương đương	Bộ	50
6.	Dây truyền máu	Dây truyền máu dài $\geq 180cm$, có màng lọc với kích thước lỗ lọc nhỏ nhất 175- lớn nhất 210 μm . Có kim truyền không cánh cỡ 18G, được tiệt trùng.	Bộ	10
7.	Khẩu trang tiệt trùng	Khẩu trang 3 lớp bao gồm 2 lớp vải không dệt không thấm nước: 100% Olefin hoặc Polypropylene, giấy lọc (lớp giữa), dây đeo, gọng nhựa. Được tiệt trùng.	Cái	500
8.	KIM CÁNH BUỐM	Chất liệu Crom-Niken. Kim nhọn, vát 3 mặt có tráng lớp silicon. Có đầu khóa vặn xoắn. Dây nối 30cm ($\pm 5cm$), không có DEHP, sử dụng thành phần chất hóa dẻo không độc hại với người như DEHT. Các số từ 19G đến 25G	Cái	200
9.	Kim luồn tĩnh mạch các số	Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay đòn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát - Cathether nhựa Có 4 đường cản quang ngầm, vật liệu FEPTEflon. - Kim luồn có cánh, có hoặc không có cửa, G18: tốc độ chảy 96ml/phút, tốc độ chảy	Cái	1.000

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		5760ml/giờ, G20: tốc độ chảy 61ml/phút, tốc độ chảy 3660ml/giờ, G22: tốc độ chảy 36ml/phút, tốc độ chảy 2160ml/giờ, G24: tốc độ chảy 22ml/phút, tốc độ chảy 1320 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: G18: 1.3mm x 45mm, G20: 1.1mm x 33mm, G22: 0.9 mm x 25mm, G24: 0.7mm x 19mm - Chứng nhận EC		
10	Mask khí dung trẻ em	Làm từ nhựa PVC an toàn, không gây kích ứng, bề mặt mềm mại, mịn màng, trong suốt. Thiết kế thích hợp với tất cả các loại máy khí dung. Có công cụ chứa thuốc. Dây dẫn chính có chiều dài 2m. Mặt nạ có dây đeo. Bầu đựng thuốc từ 2ml -> 6ml. Tốc độ phun sương từ 0.60ml -> 0.70ml/phút. Giọt phun sương từ 0.010ml -> 0.014ml/giọt. Bao gồm mặt nạ, khí dung, ống oxy, thất lưng đàn hồi, nhôm flake và kết nối. Sản phẩm được dùng để quản lý thuốc cho người bệnh dưới dạng một sương mù hít vào phổi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, Ce	Cái	100
11	Miếng cầm máu mũi	Thành phần: Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate, khả năng thấm hút lên đến 21 lần trọng lượng của nó trong chất lỏng. Kích thước 8cm x 1,5cm x 2cm (dài x rộng x cao), tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Miếng	10
12	Bột thủy tinh số 3	Băng cố định -Băng bột bó (sợi thủy tinh Fiberglass hoặc sợi nhựa tổng hợp Polyester), tấm nhựa polyurethane dệt Kích thước 7.5cmX3.6m Co giãn đa chiều, có độ kết dính cao, các lớp băng kết thành khối, không tách biệt Thời gian quấn băng 3-5 phút và được kích hoạt bởi nước trong thời gian 20~30 phút để trở thành khối đông cứng có độ bền cao giúp cố định xương. Nhẹ, xốp, thoáng khí, có thể chụp X quang xuyên qua. Hạn sử dụng 3 năm. Chứng chỉ ISO, FDA	Cuộn	30
13	Bột thủy tinh số 4	Băng cố định , băng bột bó chất liệu vải sợi thủy tinh dệt kim Fiberlass hoặc sợi nhựa tổng hợp Polyserter, được tẩm keo Polyurethane . Được kích hoạt (hoạt hóa) bởi nước. Thời gian đông kết khoảng 20-30 phút. Nhẹ, không mùi, đảm bảo mềm mịn. Co giãn đa chiều , dễ dàng định hình, có độ bền cao, các lớp băng kết thành khối không tách biệt. Có thể chụp X - Quang xuyên qua.	Cuộn	30
14	Sonde dạ dày các số	Các số: 12 (đường kính trong 4,0mm (±5%)); 14 (đường kính trong 4,7mm(±5%)), 16(đường kính trong 5,3mm(±5%)), 18 đường kính trong 6,0mm(±5%)), dài 125cm (±5%), vạch đánh dấu tại 45, 55, 65, 75 cm (±5%), có 4 mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn có đường cản quang chạy dọc thân ống. Chất liệu PVC hoặc tương đương mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc.	Cái	30
15	Dây nối bơm tiêm điện	Dùng với máy bơm tiêm điện Đầu nối khóa ren vặn xoắn (luer lock); khóa bảo vệ (cap connector) Dây bằng chất liệu PVC y tế không kích ứng, chống xoắn, mềm dẻo, trong suốt không Latex,	Cái	300

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		không DEHP Có khoá dừng dạng bấm màu trắng (khóa áp lực dương) thiết kế cho phép thao tác bằng 1 tay, có độ kín khít tốt, chống trào ngược, ngăn chảy máu. Chịu áp lực 3 bar (43,512psi), hệ số dẫn truyền ánh sáng: $\geq 90\%$ Đường kính trong 0.9, đường kính ngoài 1.9, dài 150cm, thể tích mỗi 1ml Sản xuất tại Malaysia. Tiệt trùng EO. Tiêu chuẩn ISO-TUV, CE-TUV. Hạn sử dụng 5 năm		
16	Đầu thắt tĩnh mạch	Đầu thắt được làm từ chất liệu: cao su +nhựa + chỉ, với thiết kế 1 đầu thắt gồm 6 vòng thắt, đường kính đầu thắt: 9.5 mm - 11.2 mm.	Cái	3
17	Băng chun 3 móc	Băng thun cuộn 10cm x 4,5m (3 móc). Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương	Cuộn	30
18	Áo cột sống	Sản phẩm làm từ vải 2 lớp, lớp trong là cotton, có tối thiểu 4 thanh nẹp lớn được uốn cong theo đường cong của cơ thể từ vai tới hông, các thanh nẹp nhỏ có độ đàn hồi được bố trí xung quanh 2 bên sườn và bụng giúp nâng đỡ cơ thể, hệ thống băng nhám dính giúp sản phẩm ôm sát cơ thể, dễ tháo lắp. Gồm các chiều cao cơ thể 135-145cm, $\leq 155\text{cm}$, 155- 165cm, 165 - 175cm, $>175\text{cm}$	Cái	10
	Tổng: 18 Khoản			



Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, chúng tôi ... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Tổng cộng (VNĐ):
(Số tiền bằng chữ)

Ghi chú:

(3) ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) ghi cụ thể thông số kỹ thuật của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(17) là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có))

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*.

3. Chúng tôi cam kết: đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo Giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu (nếu có))